

CHƯƠNG 9

THƯƠNG MẠI SỐ

Điều 9.1: Các định nghĩa

Đối với các mục đích của Chương này:

Xác thực điện tử nghĩa là quá trình hoặc hành động nhằm xác minh danh tính của một bên đối với giao tiếp điện tử hoặc giao dịch điện tử và nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của thông điệp điện tử;

Truyền dẫn điện tử nghĩa là một truyền dẫn được thực hiện bằng các phương tiện điện từ trường, kể cả bằng các phương tiện quang tử;

Dữ liệu chính phủ mở nghĩa là thông tin, bao gồm dữ liệu, được cung cấp cho công chúng bởi cấp chính quyền trung ương;

Thông tin cá nhân nghĩa là các thông tin, bao gồm dữ liệu, về một thể nhân đã được xác định hoặc có thể xác định;

Chứng từ hành chính thương mại nghĩa là các mẫu được phát hành hoặc kiểm soát bởi một Bên mà một nhà nhập khẩu hoặc nhà xuất khẩu cần phải hoàn thành liên quan đến việc nhập khẩu hoặc xuất khẩu hàng hóa; và

Tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn nghĩa là một tin nhắn điện tử được gửi cho mục đích thương mại hoặc mục đích tiếp thị đến một địa chỉ điện tử, mà không có sự đồng ý của người nhận hoặc mặc dù người nhận đã từ chối rõ ràng, thông qua nhà cung cấp dịch vụ truy cập Internet hoặc, trong phạm vi được quy định theo luật và quy định của mỗi Bên, các dịch vụ viễn thông khác.

Điều 9.2. Mục tiêu

1. Các Bên công nhận tăng trưởng kinh tế và cơ hội mà thương mại điện tử mang lại, tầm quan trọng của các khuôn khổ thúc đẩy lòng tin người tiêu dùng đối với thương mại điện tử và tầm quan trọng của việc tạo điều kiện phát triển và sử dụng thương mại điện tử.

2. Các mục tiêu của Chương này là:

- (a) thúc đẩy thương mại số giữa các Bên và việc sử dụng rộng rãi hơn nữa của thương mại điện tử trên toàn cầu;
- (b) góp phần tạo ra một môi trường tin tưởng và an tâm trong việc sử dụng thương mại điện tử; và
- (c) tăng cường hợp tác giữa các Bên trong việc phát triển thương mại điện tử.

Điều 9.3: Điều khoản chung

1. Chương này sẽ áp dụng với các biện pháp được thông qua hoặc duy trì bởi một Bên mà có ảnh hưởng đến thương mại thông qua phương tiện điện tử.

2. Chương này sẽ không áp dụng đối với:

- (a) mua sắm Chính phủ;
- (b) các thông tin được lưu giữ hoặc xử lý bởi hoặc nhân danh một Bên hoặc các biện pháp liên quan đến những thông tin này, bao gồm các biện pháp liên quan đến thu thập, ngoại trừ Điều khoản 9.12 (Dữ liệu Chính phủ mở); hoặc
- (c) các dịch vụ tài chính và các nhà cung cấp dịch vụ tài chính đã được định nghĩa tại Phụ lục về Dịch vụ tài chính trong GATS.

3. Để đảm bảo rõ ràng hơn, các Bên tái khẳng định các biện pháp ảnh hưởng đến việc cung cấp một dịch vụ được cung cấp hoặc thực hiện bằng phương thức điện tử phải tuân thủ các điều khoản liên quan trong Chương 8 (Thương mại dịch vụ) và các Phụ lục, Chương 10 (Tạo thuận lợi đầu tư), bao gồm bất kỳ ngoại lệ hoặc giới hạn nào được quy định trong Hiệp định này áp dụng với các điều khoản đó.

Điều 9.4: Thuế hải quan

1. Mỗi Bên sẽ duy trì thực tiễn hiện tại của mình là không áp đặt thuế hải quan đối với các truyền dẫn điện tử giữa các Bên.

2. Thực tiễn được đề cập trong đoạn 1 phù hợp với Quyết định Bộ trưởng WTO ngày 2 tháng 3 năm 2024 liên quan đến Chương trình Công tác về Thương mại Điện tử (WT/MIN(24)/38).

3. Mỗi Bên có thể điều chỉnh thực tiễn được đề cập trong đoạn 1 liên quan đến bất kỳ kết quả nào tiếp theo trong các Quyết định Bộ trưởng WTO về thuế hải quan đối với các truyền dẫn điện tử trong khuôn khổ Chương trình Công tác về Thương mại Điện tử.

4. Các Bên sẽ xem xét Điều này theo bất kỳ Quyết định Bộ trưởng WTO nào tiếp theo liên quan đến Chương trình Công tác về Thương mại Điện tử.

5. Để đảm bảo rõ ràng hơn, đoạn 1 sẽ không ngăn cản một Bên áp đặt thuế, phí hoặc các khoản thu khác đối với các truyền dẫn điện tử, với điều kiện các loại thuế, phí hoặc khoản thu này được quy định một cách phù hợp với Hiệp định này.

Điều 9.5: Khung giao dịch điện tử trong nước

1. Mỗi Bên sẽ nỗ lực duy trì một khung pháp lý điều chỉnh giao dịch điện tử nhất quán với các nguyên tắc của *Luật mẫu UNCITRAL về Thương mại điện tử (1996)* hoặc *Công ước Liên hợp quốc về việc sử dụng giao tiếp điện tử trong hợp đồng quốc tế tại New York ngày 23 tháng 11 năm 2005*.

2. Mỗi Bên sẽ nỗ lực tránh đưa ra các gánh nặng pháp lý không cần thiết đối với các giao dịch điện tử.

Điều 9.6: Chứng thực điện tử và chữ ký điện tử

1. Trừ khi có quy định khác theo luật của mình, một Bên sẽ không từ chối tính hợp pháp của chữ ký chỉ vì chữ ký đó ở dạng điện tử.

2. Có tính đến các tiêu chuẩn quốc tế về chứng thực điện tử, mỗi Bên sẽ nỗ lực:

- (a) cho phép các bên tham gia giao dịch điện tử xác định các công nghệ chứng thực điện tử và mô hình triển khai phù hợp cho các giao dịch điện tử của họ;
- (b) không giới hạn việc công nhận các công nghệ chứng thực điện tử và mô hình triển khai cho các giao dịch điện tử; và
- (c) cho phép các bên tham gia giao dịch điện tử có cơ hội chứng minh rằng các giao dịch điện tử của họ tuân thủ luật pháp và quy định của Bên đó về chứng thực điện tử.

3. Bất kể đoạn 2, một Bên có thể yêu cầu, đối với một loại giao dịch điện tử cụ thể, phương pháp xác thực phải đáp ứng các tiêu chuẩn hiệu suất nhất định hoặc được chứng nhận bởi một cơ quan được công nhận theo luật pháp và quy định của Bên đó.

4. Các Bên sẽ nỗ lực khuyến khích sử dụng xác thực điện tử tương thích, có tính liên thông.

Điều 9.7: Thương mại phi giấy tờ

1. Mỗi Bên sẽ nỗ lực:

- (a) cung cấp các tài liệu hành chính thương mại cho công chúng dưới dạng điện tử; và
- (b) chấp nhận các tài liệu hành chính thương mại được nộp dưới dạng điện tử có giá trị pháp lý tương đương với bản giấy của tài liệu đó.

2. Các Bên sẽ hợp tác trong các diễn đàn quốc tế để tăng cường việc chấp nhận phiên bản điện tử của các chứng từ hành chính thương mại.

Điều 9.8: Bảo vệ người tiêu dùng trực tuyến

1. Các Bên công nhận tầm quan trọng của việc áp dụng và duy trì các biện pháp bảo vệ người tiêu dùng minh bạch và hiệu quả cho thương mại điện tử cũng như các biện pháp khác nhằm phát triển niềm tin của người tiêu dùng.

2. Mỗi Bên sẽ cố gắng thông qua hoặc duy trì các luật hoặc quy định bảo vệ người tiêu dùng để ngăn chặn các hoạt động thương mại gây hiểu lầm, lừa đảo và gian lận gây hại hoặc có thể gây hại cho người tiêu dùng tham gia vào thương mại điện tử.

Điều 9.9: Bảo vệ thông tin cá nhân trực tuyến

1. Các Bên công nhận lợi ích kinh tế và xã hội của việc bảo vệ thông tin cá nhân của những người thực hiện hoặc tham gia vào các giao dịch điện tử và sự đóng góp của điều này vào việc tăng cường niềm tin của người tiêu dùng vào thương mại điện tử.

2. Để đạt được mục tiêu này, mỗi Bên sẽ cố gắng thông qua hoặc duy trì một khung pháp lý bảo vệ thông tin cá nhân của người dùng thương mại điện tử.¹ Trong quá trình phát triển bất kỳ khung pháp lý nào để bảo vệ thông tin cá nhân trực tuyến, mỗi Bên sẽ cố gắng xem xét các nguyên tắc và hướng dẫn của các tổ chức quốc tế liên quan.

3. Các Bên sẽ hợp tác, trong phạm vi có thể, để bảo vệ thông tin cá nhân được lưu chuyển bằng bất kỳ phương tiện điện tử nào từ một Bên.

Điều 9.10: Nguyên tắc tiếp cận và sử dụng internet cho thương mại điện tử

Để hỗ trợ phát triển bền vững và tăng trưởng của thương mại điện tử, mỗi Bên công nhận rằng người tiêu dùng trong lãnh thổ của mình nên có thể:

- (a) truy cập và sử dụng các dịch vụ và ứng dụng mà họ lựa chọn, trừ khi bị cấm bởi luật pháp và quy định của Bên đó;
- (b) chạy các dịch vụ và ứng dụng mà họ lựa chọn, tuân thủ theo luật pháp và quy định của Bên đó, bao gồm các nhu cầu của các hoạt động thực thi pháp luật và các quy định; và
- (c) kết nối các thiết bị mà họ lựa chọn với Internet, với điều kiện các thiết bị đó không gây hại cho mạng và không bị cấm bởi luật pháp và quy định của Bên đó.

Điều 9.11: Tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn

1. Mỗi Bên sẽ nỗ lực thông qua hoặc duy trì các biện pháp liên quan đến tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn mà:

- (a) yêu cầu nhà cung cấp tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn tạo điều kiện cho người nhận ngăn chặn việc tiếp tục nhận các tin nhắn đó;
- (b) yêu cầu sự đồng ý, như được quy định trong luật pháp và quy định của mỗi Bên, của người nhận để nhận các tin nhắn điện tử thương mại; hoặc
- (c) cung cấp các biện pháp khác để giảm thiểu tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn.

2. Mỗi Bên sẽ nỗ lực cung cấp biện pháp khắc phục đối với nhà cung cấp tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn không tuân thủ biện pháp được thông qua hoặc duy trì tại đoạn 1.

3. Các Bên sẽ nỗ lực hợp tác trong các trường hợp thích hợp là mối quan tâm chung của hai Bên liên quan đến việc điều chỉnh tin nhắn điện tử thương mại không mong muốn.

¹ Để đảm bảo rõ ràng hơn, một Bên có thể tuân thủ nghĩa vụ trong đoạn này bằng cách thông qua hoặc duy trì các biện pháp như luật toàn diện về quyền riêng tư, thông tin cá nhân hoặc bảo vệ dữ liệu cá nhân, luật cụ thể theo từng lĩnh vực bao gồm quyền riêng tư hoặc luật quy định về việc thực thi các cam kết tự nguyện của doanh nghiệp liên quan đến quyền riêng tư.

Điều 9.12: Lưu chuyển thông tin qua biên giới bằng phương tiện điện tử

Công nhận tầm quan trọng của việc lưu chuyển thông tin qua biên giới bằng phương tiện điện tử trong việc tạo thuận lợi cho thương mại, và tầm quan trọng của việc bảo vệ dữ liệu/thông tin cá nhân và dữ liệu/thông tin nhạy cảm và thông tin của các chủ thể trong lãnh thổ của mình, các Bên sẽ nỗ lực không áp đặt hoặc duy trì các rào cản không cần thiết đối với việc lưu chuyển thông tin qua biên giới bằng phương tiện điện tử khi hoạt động này nhằm thực hiện các mục tiêu kinh doanh phù hợp với luật pháp và quy định của mỗi Bên.

Điều 9.13: Dữ liệu chính phủ mở

1. Các Bên công nhận rằng việc tạo điều kiện cho công chúng truy cập và sử dụng dữ liệu Chính phủ mở có thể thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội, năng lực cạnh tranh và đổi mới.
2. Trong phạm vi mà một Bên cung cấp dữ liệu Chính phủ cho công chúng, Bên đó được khuyến khích, trong phạm vi có thể, đảm bảo rằng thông tin được cung cấp ở định dạng mở hoặc có thể đọc bằng máy, cho phép tìm kiếm, truy xuất, sử dụng, tái sử dụng và phân phối lại tự do.
3. Các Bên sẽ nỗ lực hợp tác trong các vấn đề tạo điều kiện và mở rộng quyền truy cập công cộng vào, và sử dụng, dữ liệu chính phủ mở nhằm khuyến khích phát triển thương mại điện tử và tạo cơ hội kinh doanh.
4. Để đảm bảo rõ ràng hơn, điều này không ảnh hưởng đến luật pháp và quy định của một Bên, bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền sở hữu trí tuệ và bảo vệ thông tin/dữ liệu cá nhân.

Điều 9.14: Chính phủ số

1. Các Bên công nhận rằng công nghệ điện tử và kỹ thuật số có thể cho phép các hoạt động của Chính phủ hiệu quả hơn, cải thiện chất lượng và độ tin cậy của các dịch vụ Chính phủ, và cho phép Chính phủ phục vụ tốt hơn nhu cầu của công dân và các bên liên quan khác
2. Để đạt được mục tiêu này, các Bên sẽ nỗ lực phát triển và triển khai các chiến lược để chuyển đổi kỹ thuật số các hoạt động và dịch vụ Chính phủ của mình.
3. Công nhận rằng các Bên có thể hưởng lợi từ việc chia sẻ kinh nghiệm với các sáng kiến Chính phủ điện tử hoặc kỹ thuật số, các Bên sẽ cố gắng hợp tác trong các hoạt động liên quan đến chuyển đổi kỹ thuật số của Chính phủ và các dịch vụ Chính phủ, có thể bao gồm:
 - (a) trao đổi thông tin và kinh nghiệm về các chiến lược và chính sách Chính phủ điện tử;
 - (b) chia sẻ các thực tiễn tốt nhất về Chính phủ điện tử và cung cấp dịch vụ Chính phủ kỹ thuật số;
 - (c) đưa ra lời khuyên hoặc đào tạo, thông qua trao đổi cán bộ và các dự án hỗ trợ kỹ thuật, để hỗ trợ Bên kia xây dựng năng lực Chính phủ kỹ thuật số.

Điều 9.15: Hóa đơn điện tử

1. Các Bên công nhận tầm quan trọng của hóa đơn điện tử, giúp tăng cường hiệu quả, độ chính xác và độ tin cậy của các giao dịch.
2. Các Bên công nhận lợi ích của các hệ thống hóa đơn điện tử tương thích. Khi phát triển các biện pháp liên quan đến hóa đơn điện tử, một Bên sẽ nỗ lực xem xét các tiêu chuẩn quốc tế, nếu có thể, và phù hợp với khả năng, quy định và cơ sở hạ tầng của mình.
3. Các bên đồng ý hợp tác và cộng tác trong các sáng kiến nhằm thúc đẩy, khuyến khích, hỗ trợ hoặc tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng hóa đơn điện tử.

Điều 9.16: Định danh số

Công nhận rằng sự hợp tác giữa các Bên về định danh số cho cá nhân và doanh nghiệp sẽ thúc đẩy kết nối và tăng trưởng thương mại số, và công nhận rằng mỗi Bên có thể áp dụng các cách tiếp cận pháp lý và kỹ thuật khác nhau đối với định danh số, các Bên sẽ nỗ lực theo đuổi các cơ chế để thúc đẩy sự tương thích giữa các cơ chế định danh số của mình. Điều này có thể bao gồm:

- (a) thúc đẩy khả năng liên thông kỹ thuật giữa các Bên trong việc triển khai định danh số;
- (b) phát triển sự bảo vệ tương đương cho định danh số theo các khung pháp lý tương ứng của mỗi Bên, hoặc công nhận hiệu lực pháp lý của chúng, dù được thừa nhận tự động hay theo thỏa thuận;
- (c) hỗ trợ phát triển các khung quốc tế về chế độ danh tính số; và
- (d) trao đổi kiến thức và chuyên môn về các thực tiễn tốt nhất liên quan đến chính sách và quy định về định danh số, triển khai kỹ thuật và tiêu chuẩn an ninh, và thúc đẩy việc sử dụng danh tính số.

Điều 9.17: Hợp tác

1. Công nhận tầm quan trọng của thương mại số đối với nền kinh tế chung của họ, các Bên sẽ nỗ lực duy trì một cơ chế hợp tác về các vấn đề quy định liên quan đến thương mại số nhằm chia sẻ thông tin và kinh nghiệm.
2. Các Bên có tầm nhìn chung để thúc đẩy thương mại số an toàn và nhận ra rằng các mối đe dọa đến an ninh mạng làm suy giảm niềm tin vào thương mại số. Do đó, các Bên công nhận tầm quan trọng của sự hợp tác trong:
 - (a) bồi dưỡng năng lực cho các cơ quan Chính phủ chịu trách nhiệm về phản ứng sự cố an ninh máy tính;
 - (b) sử dụng các cơ chế hợp tác hiện có để xác định và giảm thiểu các xâm nhập độc hại hoặc phát tán mã độc ảnh hưởng đến các mạng điện tử của các Bên; và

- (c) thúc đẩy sự phát triển của lực lượng lao động mạnh mẽ trong khu vực công và tư nhân về an ninh mạng.